TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:185 /2018/HSST
Ngày: 18/7/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thọ

2. Ông Vũ Mạnh Huề

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lài - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Thảo - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 18 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 198/2018/HSST ngày 05 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Bùi Quốc H sinh năm 1986; HKTT: phường C, quận H, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: không xác định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không; Văn hóa: 12/12; Con ông: Bùi Quang T; Con bà Nguyễn Thị H; Tiền án, tiền sự: Ngày 24/5/2012, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử 26 tháng tù Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Danh chỉ bản số 220 ngày 24/4/2018 do Công an quận Hai Bà Trưng lập; bị bắt ngày 21/4/2018, hiện đang tạm giam tại trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa

2. Nguyễn Xuân L sinh năm 1987; HKTT và chỗ ở: phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không; Văn hóa: 9/12; Con ông: Nguyễn Xuân H; Con bà Hoàng Thị H; Tiền án, tiền sự: 01 tiền sự và 03 tiền án.

- Năm 2008, công an phường Thành Công xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc.

- Ngày 10/6/2009, Tòa án nhân dân quận Đống Đa xử 26 tháng tù tội tàng trữ trái phép chất ma túy (đã xóa).

- Ngày 22/5/2015, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử 12 tháng tù Tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (ra trại ngày 04/5/2017) chưa xóa

-Ngày 28/5/2015, Tòa án nhân dân quận Hà Đông xử 12 tháng tù Tội trộm cắp tài sản (ra trại ngày 27/2/2016, đã xóa.

Danh chỉ bản số 221 ngày 24/4/2018 do Công an quận Hai Bà Trưng lập; bị bắt ngày 21/4/2018, hiện đang tạm giam tại trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa

- Người bị hại:

Chị Nguyễn Thị Thu H , sinh năm 1980

Trú tại: 566 phố Bạch Đằng, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Vắng mặt tại phiên tòa

Nội dung vụ án:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án quá trình điều tra, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 ngày 21/4/2018, Nguyễn Xuân L điều khiển xe máy chở Bùi Quốc H trên đường Bạch Đằng hướng đi Vạn Kiếp, Hà Nội, H bảo L dừng xe để vào quán nước chè của chị Nguyễn Thị Thu H để mượn điếu cày hút thuốc lào. L dừng xe trước quán nước của chị Hường, tắt máy đợi H. H xuống xe, cầm gói thuốc lào đi vào quán, lúc đó không có ai trông quán, thấy có một người phụ nữ ở gần đó đi ra, nghĩ là chủ quán nên H nói cháu hút nhờ điếu thuốc. Trong khi mượn điếu cày để hút thuốc lào, H quan sát phát hiện có 01 chiếc Ipad II màu bạc của chị Hường đang cắm sạc để trong giỏ nhựa đựng nước đặt trên mặt bàn. H hút thuốc xong giơ điếu lên gọi L "anh ơi, hút thuốc không?", L ngồi trên xe máy quay lại thấy H cầm điếu gọi thì trả lời "không". H đi ra chỗ L đang đợi, bảo "anh ơi, đi đi". L nổ máy xe định đi, H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc Ipad, nên bảo L "anh đợi em tý" quay trở lại quán nước, dùng tay rút dây sạc và cầm chiếc Ipad ra khỏi giỏ nhựa rồi ôm Ipad bằng hai tay trước bụng, quay lại phía xe máy L đang nổ máy đợi. L quay đầu lại nhìn thấy H ôm Ipad chạy về phía mình thì hiểu ý, khi H vừa lên xe, L tăng ga phóng xe tẩu thoát. Khi đi được khoảng 10 mét thì bị chị Hường cùng chồng là anh Phạm Văn Thành đang điều khiển xe máy đang đứng cách đó khoảng 10m về phía ngược lại, phát hiện hô hoán, anh Thành phóng xe đuổi theo chặn đầu xe L, H và L bị anh Thành và các đồng chí Đội cảnh sát giao thông số 4 bắt giữ, sau đó đã bàn giao cho Công an

phường Bạch Đằng giải quyết. Tang vật thu giữ của H 01 Ipad II màu bạc bị rơi vỡ màn hình, thu giữ của L 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, BKS: 29S5-8813 đã qua sử dụng.

Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định trưng cầu định giá đối với chiếc Ipad II H và L đã trộm cắp.

Tại bản kết luận định giá số 80/KL-HĐĐGTS ngày 10/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận Hai Bà Trưng kết luận: 01 chiếc Ipad II màu bạc, đã qua sử dụng có trị giá 3.500.000 đồng.

Tại cơ quan công an, H và L khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với chiếc Ipad II màu bạc, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị Thu Hường, màn hình bị vỡ do H làm rơi, chị Hường có đơn để nghị xin lại và không yêu cầu bồi thường,Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định trao trả chị Hường.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, BKS: 29S4-8889 thu giữ của L, L khai là của L mua qua người thanh niên không quen biết, qua giám định có số khung số máy bị tẩy xóa. Quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe nên cơ quan Cảnh sát điều tra đã quyết định tách toàn bộ tài liệu liên quan chiếc xe để tiếp tục điều tra làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 138/CT/VKS-HS ngày 04 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội truy tố Bùi Quốc Hvà Nguyễn Xuân L về Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ phạm tội, nhân thân của các bị cáo và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo H từ 12 đến 18 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo L từ 12 đến 18 tháng tù.

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có đầy đủ lời khai, đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Nhận định của Hội đồng xét xử:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 21/4/2018, tại khu vực trước cửa số nhà 566 phố Bạch Đằng, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Bùi Quốc H và Nguyễn Xuân L có hành vi trộm cắp 01 chiếc Ipad II màu bạc, đã qua sử dụng có trị giá 3.500.000 đồng của chị Nguyễn Thị Thu Hường.

Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Các bị cáo đã có hành vi lén lút lấy tài sản của người bị hại. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an.

Xét vai trò của từng bị cáo: Bị cáo H là người trực tiếp lấy Ipad, Bị cáo có 01 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tuy đã được xóa nhưng thể hiện bị cáo con thường pháp luật nên phải có hình phạt nghiêm khắc.

Bị cáo L tuy không trực tiếp lấy tài sản, nhưng có vai trò giúp sức tích cực. Khi thấy H lấy được tại sản, L tăng ga phóng xe để tẩu thoát. Bị cáo L có nhân thân xấu, có 03 tiền án về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản và Tội trộm cắp tài sản. Trong đó có tiền án năm 2015 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử Tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản chưa được xóa, nên phạm tội lần này là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố các bị cáo về Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải do đó cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi năm 2017 quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng"; Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng

cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên Tòa không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan công an đã tách tài liệu liên quan đến xe máy thu giữ của L để điều tra làm rõ nên Tòa không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Quyết định

Tuyên bố bị cáo Bùi Quốc H và Nguyễn Xuân L phạm "Tội trộm cắp tài sản"

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; (điểm h khoản 1 Điều 52 đối với L); Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017.

Xử phạt: **Nguyễn Xuân L** 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/4/2018.

Xử phạt: **Bùi Quốc H**10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/4/2018.

Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Quốc Hvà Nguyễn Xuân L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015:

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Thu Hà